

Số: /KH-UBND

Kiến Hải, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Kiến Hải giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Kế hoạch số 207/KH-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030; Ủy ban nhân dân xã Kiến Hải ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã giai đoạn 2026-2030, như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát, cảnh báo sớm, điều tra dịch tễ, thực hành an toàn sinh học, tiêm phòng, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ và xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB); từng bước xây dựng hệ thống phòng, chống dịch bệnh động vật đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, góp phần phát triển chăn nuôi bền vững theo đúng định hướng của Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2020.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và ứng phó kịp thời với các ổ dịch Cúm gia cầm (CGC), Lở mồm long móng (LMLM) và Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP); giảm thiểu tác động tiêu cực của bệnh CGC, LMLM, DTLCP đối với sản xuất chăn nuôi, an toàn thực phẩm và sức khỏe cộng đồng

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với phòng, chống bệnh CGC

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch CGC so với trung bình của cả giai đoạn 2020 - 2025.

- Trên 70% tổng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin CGC.

- Phát hiện kịp thời các biến chủng, biến chủng vi rút CGC mới xâm nhập và lưu hành, xác định được tỷ lệ lưu hành và sự phân bố của chúng theo không gian, thời gian.

- Xây dựng, duy trì các cơ sở an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm theo tiêu chuẩn Việt Nam.

2.2. Đối với phòng, chống bệnh LMLM

- Tiếp tục không chế thành công dịch LMLM gia súc trên địa bàn xã.
- Trên 70% tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin LMLM.

- Phát hiện được các biến chủng của vi rút LMLM và xác định được tỷ lệ lưu hành, sự phân bố của chúng theo không gian, thời gian.

- Xây dựng, duy trì 10 cơ sở chăn nuôi ATDB đối với bệnh LMLM theo tiêu chuẩn Việt Nam.

2.3. Đối với phòng, chống bệnh DTLCP

Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh DTLCP so với trung bình của cả giai đoạn 2020 - 2025.

- Phát hiện sớm vi rút lưu hành, các biến chủng mới của vi rút DTLCP và xác định được tỷ lệ lưu hành, sự phân bố của chúng theo không gian, thời gian.

- Phối hợp nghiên cứu, sử dụng vắc xin DTLCP theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

- Xây dựng các cơ sở an toàn dịch bệnh DTLCP theo tiêu chuẩn Việt Nam.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Căn cứ văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; Ủy ban nhân dân xã Kiến Hải ban hành các văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn:

- Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 26/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã phát triển chăn nuôi, phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2026 trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 19/3/2026 của Ủy ban nhân dân xã Kiến Hải Triển khai Tháng tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường đợt 1 năm 2026 trên địa bàn xã.

- Công văn số 1185/UBND- KT ngày 07/5/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc chủ động ngăn chặn, giám sát ứng phó nguy cơ dịch bệnh Lở mồm long móng do vi rút thuộc serotype xảy ra trên địa bàn xã.

2. Thông tin tuyên truyền, tập huấn

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh xã, trang thông tin điện tử xã, các trang mạng xã hội,... để người dân nhận thức rõ tác hại của bệnh CGC, LMLM, DTLCP đối với sản xuất chăn nuôi, sức khỏe cộng đồng; các quy định của pháp luật về phòng, chống dịch bệnh động vật để người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn và chính quyền địa phương.

- Tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển, kinh doanh động vật thực hiện cam kết: Không giấu dịch, không vứt xác động vật chết ra ngoài môi trường, báo ngay cho cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường.

- Việc tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh động vật đảm bảo được triển khai thường xuyên tới từng hộ chăn nuôi trên địa bàn xã. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và hệ thống thông tin cơ sở.

- Xây dựng nội dung truyền thông nguy cơ phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng loại hình truyền thông và từng bệnh; tập trung vào nguy cơ xâm nhiễm, nguy cơ tái phát dịch bệnh, khai báo dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý xác động vật, không buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh và sản phẩm động vật không bảo đảm an toàn.

- Đối với bệnh CGC, lồng ghép nội dung phòng ngừa phơi nhiễm ở người, truyền thông nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng và phối hợp liên ngành theo tiếp cận “Một sức khỏe”; ưu tiên nhóm có nguy cơ phơi nhiễm nghề nghiệp và nhóm có nguy cơ cao.

- Cung cấp kịp thời thông tin về tình hình dịch bệnh, cung - cầu, giá cả và nguồn cung thực phẩm có nguồn gốc động vật trên thị trường, nhất là trong thời điểm xảy ra dịch bệnh, thiên tai hoặc sự cố an toàn thực phẩm, góp phần ổn định thị trường, tránh gây hoang mang cho người tiêu dùng và bảo đảm lợi ích hợp pháp của cơ sở sản xuất, kinh doanh hợp pháp.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, cán bộ chăn nuôi, thú y, khuyến nông, người chăn nuôi, người vận chuyển, buôn bán, giết mổ, kinh doanh sản phẩm động vật và các tổ chức, cá nhân có liên quan ... các quy định của Luật Thú y, Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; cập nhật những thông tin mới nhất về bệnh CGC, LMLM, DTLCP và các giải pháp

phòng, chống dịch bệnh hiệu quả; hướng dẫn thực hiện quy trình giám sát, phát hiện, báo cáo kịp thời, xử lý nhanh không để dịch lây lan trên diện rộng.

3. Chăn nuôi an toàn sinh học

- Tổ chức thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học theo chuỗi giá trị, phù hợp với loài vật nuôi, quy mô chăn nuôi, phương thức chăn nuôi và điều kiện thực tế trên địa bàn thành phố; ưu tiên áp dụng tại cơ sở chăn nuôi tập trung, khu vực nguy cơ cao, khu vực có lưu lượng vận chuyển, buôn bán động vật và sản phẩm động vật lớn, cơ sở giết mổ, chợ buôn bán động vật sống và vùng đã từng xảy ra dịch bệnh...

- Ưu tiên lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi theo quy định hiện hành, trong đó có các chính sách hỗ trợ thực hiện chăn nuôi theo tiêu chí an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, xử lý chất thải chăn nuôi và công trình khí sinh học, phù hợp với điều kiện, đối tượng, trình tự, thủ tục và khả năng cân đối ngân sách của thành phố theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện kê khai, quản lý hoạt động chăn nuôi theo quy định của Luật Chăn nuôi và văn bản hướng dẫn thi hành; hướng dẫn cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học theo mức độ phù hợp với quy mô nông hộ, trang trại và cơ sở tham gia chuỗi sản xuất.

- Khuyến khích áp dụng nhật ký chăn nuôi điện tử, mã số cơ sở chăn nuôi và truy xuất nguồn gốc.

- Đối với chăn nuôi nông hộ tập trung thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, bao gồm: quản lý con giống, thức ăn, nước uống, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý theo quy định và khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường.

- Đối với chăn nuôi trang trại, gia trại thực hiện các biện pháp an toàn sinh học, bao gồm: quản lý con giống, thức ăn, nước uống, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi, không sử dụng thức ăn thừa chưa qua xử lý theo quy định, khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường; cách ly, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát ra vào, điểm soát động vật trung gian truyền bệnh, truy xuất nguồn gốc, quản lý nội bộ về an toàn sinh học và các yêu cầu khác theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Cục Chăn nuôi và Thú y.

- Tổ chức vệ sinh, tiêu độc, khử trùng định kỳ và đột xuất tại cơ sở chăn nuôi, điểm tập kết, chợ, cơ sở giết mổ, phương tiện vận chuyển và địa bàn nguy

cơ cao bằng vôi bột hoặc hóa chất khử trùng được phép sử dụng trong thú y theo quy định; triển khai các đợt tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường do Sở Nông nghiệp và Môi trường phát động.

- Không vận chuyển động vật, thức ăn chăn nuôi, chất độn chuồng, chất thải, xác động vật, vật tư, dụng cụ và các vật phẩm có nguy cơ mang mầm bệnh ... từ các cơ sở đang có dịch hoặc nghi có dịch ra ngoài khi chưa được xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Công tác tiêm vắc xin phòng bệnh đàn gia súc, gia cầm

Đối với các cơ sở chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô nông hộ, trang trại quy mô nhỏ (xác định theo quy định tại Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Chăn nuôi; Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi):

- Thành phố hỗ trợ kinh phí triển khai tiêm các loại vắc xin các phòng bệnh: (Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Tai xanh, Dịch tả lợn cổ điển, Dịch tả lợn Châu Phi, Tụ huyết trùng trâu bò ...) tại các cơ sở chăn nuôi quy mô nông hộ, trang trại quy mô nhỏ đã thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định của Luật chăn nuôi, Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi, Thông tư số 18/2023/TTBNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi và các quy định khác có liên quan theo từng thời điểm chăn nuôi.

- Thời gian tiêm phòng:

+ Tổ chức tiêm 02 đợt chính (đợt 1 từ tháng 3 - 5, đợt 2 từ tháng 9 - 11).

+ Tiêm phòng bổ sung: Hàng tháng tổ chức tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm nuôi mới; gia súc, gia cầm chưa được tiêm phòng trong đợt tiêm chính; gia súc, gia cầm hết thời gian miễn dịch bảo hộ theo quy định.

+ Tiêm phòng bao vây ổ dịch: Khi có dịch xảy ra trên địa bàn xã, thực hiện tiêm phòng bao vây ổ dịch tại vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm ... theo phạm vi xác định và hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Việc tiêm phòng được tổ chức trên cơ sở đánh giá nguy cơ, đặc điểm dịch tễ, cơ cấu đàn vật nuôi, tổng số gia súc, gia cầm trong diện tiêm phòng, mùa vụ, kết quả giám sát lưu hành vi rút, đánh giá hiệu lực vắc xin và hướng dẫn của Cục Chăn nuôi và Thú y.

- Đối với bệnh DTLCP, căn cứ kết quả giám sát lưu hành vi rút, loại vắc xin được phép lưu hành, đối tượng sử dụng, hướng dẫn sử dụng vắc xin của Cục Chăn nuôi và Thú y để lựa chọn loại vắc xin phù hợp.

- Việc tiêm phòng vắc xin cần được thực hiện đồng thời với các biện pháp phòng, chống dịch khác, áp dụng chăn nuôi an toàn sinh học, giám sát, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và xử lý ổ dịch bệnh động vật theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Các địa phương thực hiện quản lý dữ liệu tiêm phòng trên địa bàn, báo cáo định kỳ về Sở Nông nghiệp và Môi trường; ưu tiên ứng dụng phần mềm, đưa dữ liệu tiêm phòng lên hệ thống dữ liệu dùng chung của thành phố.

5. Công tác giám sát dịch bệnh động vật

- Phối hợp Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y tổ chức giám sát lâm sàng tại các hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, kịp thời phát hiện gia súc, gia cầm có biểu hiện bất thường;

- Khi phát hiện động vật ốm, chết nghi do dịch bệnh: Các hộ chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản phải báo ngay về UBND xã (qua phòng Kinh tế); phối hợp với cơ quan chuyên môn lấy mẫu xét nghiệm nhằm phát hiện sớm, xử lý kịp thời, không để dịch lây lan, gây tác hại cho sản xuất chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Không để xảy ra tình trạng giấu dịch, bán chạy, vận chuyển động vật mắc bệnh.

6. Công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn. Xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, buôn bán, giết mổ động vật chưa qua kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

- Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở giết mổ động vật thực hiện tốt các quy định về điều kiện vệ sinh thú y, ATTP đối với hoạt động giết mổ động vật, sơ chế, chế biến sản phẩm động vật.

7. Công tác kiểm tra chuyên ngành

- Tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư chăn nuôi, thú y, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ sản phẩm chăn nuôi. Tổ chức ký cam kết an toàn thực phẩm và kiểm tra nội dung ký cam kết an toàn thực phẩm các cơ sở chăn nuôi, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ sản phẩm chăn nuôi không thuộc diện cấp giấy chứng

nhận ATTP theo Quyết định số 214/2025/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hải Phòng và Thông tư số 17/2018/TTBNNPTNT ngày 31/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y; đặc biệt quản lý, kiểm tra giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư chăn nuôi, thú y, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

- Phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định về kinh doanh thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, hóa chất, chất cấm trong chăn nuôi trái quy định

8. Công tác chống dịch

- Khi phát hiện động vật ốm, chết, phải tiêu hủy do các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trong Danh mục bệnh phải công bố dịch theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bệnh mới chưa được bổ sung vào Danh mục hoặc bệnh chưa xác định được nguyên nhân. Phòng Kinh tế phối hợp Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y triển khai các biện pháp điều tra, khoanh vùng, dập dịch kịp thời.

- Giao Phòng Kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã phê duyệt cấp kinh phí mua vật tư chống dịch, vắc xin tiêm phòng bao vây ổ dịch, hóa chất khử trùng tiêu độc đáp ứng yêu cầu công tác chống dịch theo quy định.

III. NGUỒN KINH PHÍ

1. Ngân sách thành phố

- Kinh phí hỗ trợ con giống, sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi, hỗ trợ xây dựng công trình khí sinh học nhằm khuyến khích xử lý chất thải chăn nuôi.

- Kinh phí mua vắc xin, hóa chất, vật tư ... phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, triển khai các Tháng tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường theo phát động của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Kinh phí giám sát dịch, điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; vật tư, bảo hộ, dụng cụ ... phục vụ công tác lấy mẫu, giám sát dịch bệnh động vật; tuyên truyền, tập huấn về công tác chăn nuôi và thú y.

2. Ngân sách cấp xã

- Kinh phí triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; hỗ trợ thiệt hại cho người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản sau dịch bệnh động vật và công chống dịch cho các lực lượng tham gia chống dịch ... tại địa phương theo quy định hiện hành.

- Kinh phí công tiêm phòng vắc xin; công phun, nhiên liệu phun hoá chất khử trùng tiêu độc phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn và triển khai thực hiện các Tháng tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường theo phát động của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Chủ động sử dụng nguồn kinh phí trong dự toán được giao; nguồn kinh phí dự phòng... triển khai hỗ trợ phát triển chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn; trường hợp vượt quá khả năng của địa phương, có văn bản đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

- Nguồn kinh phí từ các tổ chức, cơ sở, cá nhân có hoạt động chăn nuôi trên địa bàn xã.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Kinh tế xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã tổ chức hiệu quả các nội dung kế hoạch này.

- Tuyên truyền, hướng dẫn, tiếp nhận kê khai hoạt động chăn nuôi theo Điều 54 Luật Chăn nuôi, Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn; kịp thời phát hiện và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

- Tuyên truyền Luật Chăn nuôi, Luật Thú y, Luật Thủy sản và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, vận chuyển, giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật... trên địa bàn; thực hiện quản lý chăn nuôi, quản lý dịch bệnh động vật theo quy định của Luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành các cấp.

- Lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính các trường hợp chủ vật nuôi không chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh (đối với đàn vật nuôi trong diện phải tiêm phòng bắt buộc theo quy định); kiên quyết không thực hiện chính sách hỗ trợ thiệt hại cho chủ vật nuôi cố tình vi phạm để dịch xảy ra, lây lan gây tác hại.

- Phối hợp Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y trong công tác lấy mẫu giám sát dịch bệnh động vật (bố trí, lựa chọn địa điểm, cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản để triển khai công tác giám sát dịch bệnh động vật đảm bảo yêu cầu kỹ thuật).

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức giám sát, điều tra phát hiện, xác minh ổ dịch trên động vật, vùng dịch có nguy cơ bị lây nhiễm, đề xuất biện pháp phòng chống dịch, khống chế, ngăn chặn dịch lây lan gây tác hại ;

giám sát kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng vắc xin, hóa chất, vật tư phục vụ công tác chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã theo quy định.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2026 trên địa bàn xã phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách, chủ động việc sử dụng kinh phí và thanh quyết toán theo quy định. Tổng hợp kết quả phòng, chống dịch bệnh động vật báo cáo về UBND xã để kịp thời chỉ đạo.

- Phối hợp Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y hướng dẫn các hộ chăn nuôi kê khai hoạt động chăn nuôi, kiểm tra các quy định điều kiện vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở chăn nuôi động vật, nuôi trồng thủy sản, giết mổ, sơ chế kinh doanh, bảo quản động vật, sản phẩm động vậtGiám sát, quản lý tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản tiêm phòng.

- Phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra các tổ chức, cá nhân về việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động trong hoạt động kinh doanh thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn xã.

- Công tác tiêm phòng:

+ Kiểm kê, lập danh sách số lượng gia súc, gia cầm tiêm phòng để cân đối lượng vắc xin sử dụng, tuyệt đối không để lãng phí vắc xin.

+ Tham mưu cho UBND xã thành lập các đội tiêm phòng, dựa trên cơ sở số liệu thống kê tổng đàn gia súc, gia cầm của địa phương, lập kế hoạch tiêm phòng cụ thể từng ngày và thông báo, tuyên truyền tới từng hộ chăn nuôi;

+ Tổ chức tiêm phòng tại các thôn; rà soát, đôn đốc các chủ trang trại chăn nuôi thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi theo quy định;

- Công tác phun hóa chất tiêu độc phòng, chống dịch bệnh động vật: Tổ chức phun cho các vùng dịch, vùng dịch bị uy hiếp, vùng đệm, nơi chôn hủy gia súc, gia cầm, nơi có nguy cơ bùng phát dịch cao, nơi buôn bán gia súc, gia cầm, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm khi có thông báo của UBND xã;

- Báo cáo kết quả tiêm phòng, phun hóa chất khử trùng tiêu độc về UBND xã (qua Phòng Kinh tế tổng hợp).

2. Công an xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp Phòng Kinh tế triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch.

3. Giao Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật để người chăn nuôi chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và giám sát diễn biến thiên tai, dịch bệnh tại địa bàn xã.

4. Giao các thôn dân cư

- Tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn cơ sở thôn quản lý. Theo dõi tình hình dịch bệnh để chủ động báo cáo UBND xã khi phát hiện có dịch bệnh xảy ra;

- Giám sát, quản lý tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, thủy sản sau tiêm phòng tại cơ sở thôn;

- Thông tin, tuyên truyền về tầm quan trọng, tác dụng của việc tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi để phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho đàn gia súc, gia cầm.

- Thông báo, hướng dẫn các hộ chăn nuôi kê khai hoạt động chăn nuôi với UBND xã theo quy định.

5. Đề nghị Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y Kiến Thụy

- Phối hợp cùng phòng Kinh tế, Trung tâm dịch vụ Sự nghiệp công tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện sớm các ổ dịch đến từng cơ sở, hộ chăn nuôi khi có dịch xảy ra, kịp thời báo cáo về UBND xã đồng thời đề xuất các biện pháp bao vây và dập tắt ổ dịch ngay từ đầu, không để dịch lây lan ra diện rộng.

6. Các Tổ chức chính trị - xã hội xã

Chỉ đạo các hội, đoàn thể quán triệt vận động nhân dân, các hội viên, đoàn viên tích cực thực hiện nội dung Kế hoạch này.

7. Yêu các hộ, trang trại chăn nuôi, hộ giết mổ, kinh doanh sản phẩm gia súc, gia cầm

- Chấp hành nghiêm túc Kế hoạch phát triển sản xuất, chăn nuôi và phòng, chống dịch bệnh động vật của UBND xã.

- Thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi với Ủy ban nhân dân cấp xã theo Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Chủ động thực hiện nâng cấp, xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học theo Luật Chăn nuôi, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi theo kế hoạch của địa phương.

- Lập sổ theo dõi, ghi chép quy trình phòng bệnh, chữa bệnh cho đàn gia súc, gia cầm trong suốt quá trình nuôi.

- Các hộ giết mổ; kinh doanh động vật, sản phẩm động vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, giống vật nuôi; các điểm ấp trứng gia cầm... phải thực hiện các quy định của pháp luật để đảm bảo vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

- Phối hợp cơ quan chuyên môn, cán bộ thú y thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm, khử trùng tiêu độc định kỳ, khử trùng tiêu độc bao vây ổ dịch; chủ động thực hiện theo quy định của Luật Chăn nuôi; Luật Thú y và các quy định phòng, chống dịch bệnh động vật hiện hành.

Đề nghị Trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc kịp thời tổng hợp, báo cáo UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để chỉ đạo kịp thời ./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân thành phố (để báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Công an xã;
- Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công;
- Trạm Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y Kiến Thụy;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quyết